

NGHỊ QUYẾT

Ban hành Quy định nội dung, mức chi kinh phí hỗ trợ hoạt động của Hội đồng tư vấn thuộc Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và hoạt động giám sát, phản biện xã hội của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội các cấp trên địa bàn tỉnh Vĩnh Long

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 87/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước số 89/2025/QH15;

Căn cứ Thông tư số 337/2016/TT-BTC ngày 28 tháng 12 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định về lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí bảo đảm cho hoạt động giám sát, phản biện xã hội của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội;

Căn cứ Thông tư số 35/2018/TT-BTC ngày 30 tháng 3 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định về lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí bảo đảm hoạt động của Hội đồng tư vấn thuộc Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp tỉnh, Ban Tư vấn thuộc Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp huyện;

Xét Tờ trình số 753/TTr-UBND ngày 30 tháng 6 năm 2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh về dự thảo Nghị quyết quy định nội dung, mức chi kinh phí hỗ trợ hoạt động của Hội đồng tư vấn thuộc Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và hoạt động giám sát, phản biện xã hội của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội các cấp trên địa bàn tỉnh Vĩnh Long; Báo cáo thẩm tra của Ban Văn hóa - Xã hội Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp;

Hội đồng nhân dân ban hành Nghị quyết ban hành Quy định nội dung, mức chi kinh phí hỗ trợ hoạt động của Hội đồng tư vấn thuộc Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và hoạt động giám sát, phản biện xã hội của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội các cấp trên địa bàn tỉnh Vĩnh Long.

Điều 1. Ban hành kèm theo Nghị quyết này Quy định nội dung, mức chi kinh phí hỗ trợ hoạt động của Hội đồng tư vấn thuộc Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và hoạt động giám sát, phản biện xã hội của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc

Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội các cấp trên địa bàn tỉnh Vĩnh Long.

Điều 2. Điều khoản thi hành

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết.
2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.
3. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh phối hợp với Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.
4. Trường hợp các văn bản quy định về chế độ, định mức chi dẫn chiếu để áp dụng tại Nghị quyết này được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế thì áp dụng theo các văn bản sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế.
5. Nghị quyết này có hiệu lực thi hành từ ngày 25 tháng 7 năm 2026.
6. Nghị quyết này bãi bỏ các Nghị quyết:
 - a) Nghị quyết số 73/2018/NQ-HĐND ngày 23 tháng 10 năm 2018 của Hội đồng nhân dân tỉnh Trà Vinh quy định nội dung chi và mức chi cho hoạt động của Hội đồng tư vấn thuộc Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp tỉnh, Ban Tư vấn thuộc Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp huyện trên địa bàn tỉnh Trà Vinh.
 - b) Nghị quyết số 154/2018/NQ-HĐND ngày 13 tháng 12 năm 2018 của Hội đồng nhân dân tỉnh Vĩnh Long quy định nội dung, mức chi kinh phí hỗ trợ hoạt động của Hội đồng tư vấn thuộc Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh; Ban Tư vấn thuộc Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp huyện trên địa bàn tỉnh Vĩnh Long.
 - c) Nghị quyết số 55/2017/NQ-HĐND ngày 07 tháng 7 năm 2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh Vĩnh Long quy định nội dung và mức chi đảm bảo hoạt động giám sát, phản biện xã hội của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội trên địa bàn tỉnh Vĩnh Long.
 - d) Nghị quyết số 24/2017/NQ-HĐND ngày 13 tháng 7 năm 2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh Trà Vinh quy định nội dung chi, mức chi cho hoạt động giám sát, phản biện xã hội của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và tổ chức chính trị - xã hội các cấp trên địa bàn tỉnh Trà Vinh.
 - đ) Nghị quyết số 22/2017/NQ-HĐND ngày 05 tháng 12 năm 2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bến Tre về việc quy định nội dung, mức chi cho hoạt động giám sát, phản biện xã hội của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và tổ chức chính trị - xã hội các cấp trên địa bàn tỉnh Bến Tre.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Vĩnh Long Khóa XI, Kỳ họp thứ Hai thông qua ngày 15 tháng 7 năm 2026. *mul*

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Ủy ban Công tác đại biểu;
- Các Bộ: Tài chính, Tư pháp, Nội vụ;
- Cục KTVB&TCTHPL - Bộ Tư pháp;
- Kiểm toán Nhà nước Khu vực IX;
- Tỉnh ủy, HĐND, UBND, UBMTTQ Việt Nam tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh Vĩnh Long;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy;
- Văn phòng: Tỉnh ủy, Đoàn ĐBQH&HĐND, UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- TT HĐND, UBND, UBMTTQVN các xã, phường;
- Trung tâm Thông tin điều hành;
- Báo và phát thanh, truyền hình Vĩnh Long;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH



Nguyễn Minh Dũng

QUY ĐỊNH

**Nội dung, mức chi kinh phí hỗ trợ hoạt động của Hội đồng tư vấn
thuộc Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và hoạt động giám sát,
phản biện xã hội của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức
chính trị - xã hội các cấp trên địa bàn tỉnh Vĩnh Long**
(Ban hành kèm theo Nghị quyết số 38/2026/NQ-HĐND)

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

1. Quy định này quy định nội dung, mức chi kinh phí hỗ trợ hoạt động của Hội đồng tư vấn thuộc Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh theo quy định tại khoản 1 Điều 7 Thông tư số 35/2018/TT-BTC ngày 30 tháng 3 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí bảo đảm hoạt động của Hội đồng tư vấn thuộc Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp tỉnh, Ban Tư vấn thuộc Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp huyện; và nội dung, mức chi hoạt động giám sát, phản biện xã hội của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội các cấp trên địa bàn tỉnh Vĩnh Long theo quy định tại khoản 2 Điều 7 Thông tư số 337/2016/TT-BTC ngày 28 tháng 12 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định về lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí bảo đảm cho hoạt động giám sát, phản biện xã hội của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội.

2. Các nội dung khác không được quy định tại Quy định này thực hiện theo quy định tại Thông tư số 35/2018/TT-BTC và Thông tư số 337/2016/TT-BTC.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh; Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các xã, phường (sau đây gọi chung là Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp xã).

2. Hội đồng tư vấn thuộc Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh.

3. Các tổ chức chính trị - xã hội trên địa bàn tỉnh là thành viên của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam (sau đây gọi chung là các tổ chức chính trị - xã hội các cấp trên địa bàn tỉnh).

4. Các cơ quan, tổ chức, cá nhân khác có liên quan đến việc lập dự toán, phân bổ, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí ngân sách nhà nước để thực hiện các nội dung chi tại Quy định này.

**Điều 3. Nội dung và mức chi hỗ trợ hoạt động của Hội đồng tư vấn
thuộc Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh**

1. Chi hỗ trợ hoạt động hàng tháng cho Lãnh đạo Hội đồng tư vấn thuộc Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh là đối tượng không hưởng lương từ ngân sách nhà nước:

- a) Chủ nhiệm Hội đồng tư vấn: Bằng 1,0 lần mức lương cơ sở.
- b) Phó Chủ nhiệm Hội đồng tư vấn: Bằng 0,8 lần mức lương cơ sở.

2. Chi hội nghị, hội thảo, công tác phí: Thực hiện theo quy định tại Nghị quyết số 07/2025/NQ-HĐND ngày 30 tháng 7 năm 2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh Vĩnh Long ban hành Quy định mức chi về công tác phí, chi hội nghị đối với các cơ quan, đơn vị thuộc phạm vi quản lý trên địa bàn tỉnh Vĩnh Long.

3. Chi viết báo cáo và góp ý bằng văn bản: 500.000 đồng/văn bản hoặc báo cáo.

4. Chi mua tài liệu, văn phòng phẩm, chi khác: Thanh toán theo hóa đơn, chứng từ chi hợp pháp, trong phạm vi kinh phí đã được giao.

Điều 4. Nội dung và mức chi cho hoạt động giám sát, phản biện xã hội của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp xã và các tổ chức chính trị - xã hội các cấp trên địa bàn tỉnh

1. Chi công tác phí cho các đoàn công tác chỉ đạo, kiểm tra, giám sát, khảo sát: Thanh toán công tác phí, tiền thuê chỗ ở nơi công tác, phương tiện phục vụ công tác giám sát, phản biện xã hội, thực hiện theo quy định tại Nghị quyết số 07/2025/NQ-HĐND.

2. Chi tổ chức hội nghị: Thực hiện theo quy định tại Nghị quyết số 07/2025/NQ-HĐND; riêng đối với hội nghị đối thoại, tọa đàm, hội thảo, ngoài các khoản chi theo quy định tại Nghị quyết số 07/2025/NQ-HĐND còn được chi một số khoản sau:

a) Cấp tỉnh: Chủ trì cuộc họp: 150.000 đồng/người/cuộc họp; thành viên tham dự cuộc họp: 100.000 đồng/người/cuộc họp; chi báo cáo tham luận theo đơn đặt hàng: 500.000 đồng/bài viết.

b) Cấp xã: Chủ trì cuộc họp: 120.000 đồng/người/cuộc họp; thành viên tham dự cuộc họp: 80.000 đồng/người/cuộc họp; chi báo cáo tham luận theo đơn đặt hàng: 400.000 đồng/bài viết.

3. Chi thuê chuyên gia thẩm định, chuyên gia tư vấn độc lập:

Trường hợp thực hiện hoạt động giám sát, phản biện xã hội có nội dung phức tạp, thuộc lĩnh vực chuyên môn sâu, cần lấy ý kiến tư vấn, phản biện của các chuyên gia độc lập, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội các cấp trên địa bàn tỉnh quyết định việc thuê chuyên gia thẩm định, chuyên gia tư vấn độc lập nhưng phải có hợp đồng công việc, có sản phẩm chất lượng được Thủ trưởng đơn vị phê duyệt, số lượng chuyên gia do cơ quan chủ trì quyết định, nhưng tối đa không quá 05 chuyên gia cho nội dung cần thẩm định hoặc tư vấn trong hoạt động giám sát, phản biện xã hội; mức chi cụ thể:

a) Cấp tỉnh: 1.000.000 đồng/báo cáo kết quả thẩm định hoặc tư vấn.

b) Cấp xã: 800.000 đồng/báo cáo kết quả thẩm định hoặc tư vấn.

4. Chi bồi dưỡng thành viên tham gia đoàn giám sát, phản biện xã hội ngoài chế độ thanh toán công tác phí theo quy định tại Nghị quyết số 07/2025/NQ-HĐND, cụ thể:

a) Cấp tỉnh: Thành viên chính thức của đoàn giám sát được chi 100.000 đồng/người/ngày; các thành viên khác được chi 70.000 đồng/người/ngày.

b) Cấp xã: Thành viên chính thức của đoàn giám sát được chi 80.000 đồng/người/ngày; các thành viên khác được chi 50.000 đồng/người/ngày.

5. Chi xây dựng báo cáo kết quả giám sát, phản biện xã hội (báo cáo theo định kỳ, báo cáo kết quả giám sát, phản biện xã hội theo chuyên đề được giao); văn bản kiến nghị (tính cho sản phẩm cuối cùng, bao gồm cả tiếp thu, chỉnh lý), cụ thể:

a) Cấp tỉnh: 2.000.000 đồng/báo cáo hoặc văn bản.

b) Cấp xã: 1.600.000 đồng/báo cáo hoặc văn bản.

6. Các khoản chi khác: Trong phạm vi kinh phí phục vụ công tác giám sát, phản biện xã hội được cơ quan có thẩm quyền giao, căn cứ tình hình thực tế triển khai công việc, thủ trưởng các cơ quan, đơn vị quyết định việc chi tiêu cho các nội dung công việc thực tế phát sinh, đảm bảo theo đúng các quy định của pháp luật hiện hành và đảm bảo tiết kiệm, hiệu quả.

Điều 5. Nguồn kinh phí thực hiện

1. Nguồn kinh phí hoạt động của Hội đồng tư vấn thuộc Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh do ngân sách cấp tỉnh bảo đảm, được bố trí trong dự toán ngân sách hàng năm của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh.

2. Nguồn kinh phí phục vụ hoạt động giám sát, phản biện xã hội của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội các cấp trên địa bàn tỉnh:

a) Nguồn kinh phí phục vụ hoạt động giám sát, phản biện xã hội của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội các cấp trên địa bàn tỉnh do ngân sách nhà nước bảo đảm theo phân cấp quản lý ngân sách nhà nước hiện hành, được bố trí trong dự toán ngân sách hàng năm của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội các cấp trên địa bàn tỉnh.

b) Các nguồn kinh phí hợp pháp khác (nếu có).